



NGUYỄN DỤC QUANG (Tổng Chủ biên) – HOÀNG GIA TRANG (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ THANH HỒNG – BÙI THANH XUÂN

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

10
SÁCH GIÁO VIÊN

Cánh Diều



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

NGUYỄN DỤC QUANG (Tổng Chủ biên) – HOÀNG GIA TRANG (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ THANH HỒNG – BÙI THANH XUÂN

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

10

SÁCH GIÁO VIÊN

Cánh Diều



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



LỜI NÓI ĐẦU

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đây là hoạt động giáo dục đặc thù, lần đầu được đưa vào chương trình với tư cách là một hoạt động giáo dục bắt buộc, với thời lượng, hệ thống các yêu cầu cần đạt và nội dung xác định. Do vậy, đây là nội dung còn tương đối mới đối với giáo viên cấp trung học phổ thông.

Cuốn sách giáo viên *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10* được thiết kế cùng với sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10* thuộc bộ sách Cánh Diều đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt sử dụng trong các trường trung học phổ thông. Sách giáo viên *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10* đóng vai trò hỗ trợ giáo viên, cung cấp các hướng dẫn cụ thể cho giáo viên lựa chọn khi tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong nhà trường.

Sách gồm các nội dung cơ bản sau:

Phần thứ nhất: Một số vấn đề chung về tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh lớp 10.

- Giới thiệu khái quát về chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
- Cấu trúc của sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10*.
- Hướng dẫn chung về tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Phần thứ hai: Hướng dẫn thực hiện các chủ đề và các hoạt động cụ thể trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10*.

Những gợi ý về cách thức tổ chức, triển khai các hoạt động này không phải là phương án duy nhất mà chỉ mang tính tham khảo. Giáo viên có thể dựa vào đây để thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của mình trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Hi vọng cuốn sách sẽ là tài liệu hữu ích, hỗ trợ tích cực cho các thầy cô.

Chúc các thầy cô thành công!

Nhóm tác giả

Phần thứ nhất

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH LỚP 10

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP LỚP 10

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Hoạt động trải nghiệm (cấp tiểu học) và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (cấp trung học) là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện. Mục tiêu của hoạt động này là tạo cơ hội cho học sinh (HS) tiếp cận các vấn đề và các tình huống của đời sống thực tế. Qua đó, HS được thể nghiệm cảm xúc tích cực, vận dụng kinh nghiệm, huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng có được từ các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống trong nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi. Thông qua hoạt động trải nghiệm, các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và các năng lực đặc thù của HS được phát triển.

Các phẩm chất chủ yếu:

- Yêu nước;
- Nhân ái;
- Chăm chỉ;
- Trung thực;
- Trách nhiệm.

Các năng lực chung bao gồm:

- Năng lực tự chủ và tự học;
- Năng lực giao tiếp và hợp tác;
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Các năng lực đặc thù được hình thành thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm:

- Năng lực thích ứng với cuộc sống;
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động;
- Năng lực định hướng nghề nghiệp.

Các mạch nội dung hoạt động trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm:

- Hoạt động hướng vào bản thân;
- Hoạt động hướng đến tự nhiên;
- Hoạt động hướng đến xã hội;
- Hoạt động hướng nghiệp.

Ở cấp trung học phổ thông, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành ở cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở. Kết quả sau giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp là HS có khả năng thích ứng với các điều kiện sống, học tập và làm việc khác nhau; thích ứng với những thay đổi của xã hội hiện đại; có khả năng tổ chức cuộc sống, công việc và quản lí bản thân; có khả năng phát triển hứng thú nghề nghiệp và quyết định lựa chọn được nghề nghiệp tương lai; xây dựng được kế hoạch rèn luyện đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp và trở thành người công dân có ích.

Các nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 10:

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN	
Hoạt động khám phá bản thân	<ul style="list-style-type: none"> • Chỉ ra được những đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản thân và biết cách phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu. • Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân. • Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau.
Hoạt động rèn luyện bản thân	<ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng. • Có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia. • Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng. • Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra. • Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI	
Hoạt động chăm sóc gia đình	<ul style="list-style-type: none"> • Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình. • Thực hiện được trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân. • Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình. • Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.
Hoạt động xây dựng nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> • Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với bạn bè, thầy cô. • Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung. • Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường. • Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường. • Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
Hoạt động xây dựng cộng đồng	<ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội. • Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng. • Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN	
Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. • Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN	
Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> • Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên. • Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên. • Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP	
Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> • Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này. • Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề. • Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp. • Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu của nhà tuyển dụng.
Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. • Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. • Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.

<p>Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn. • Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân. • Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.
---	---

(Theo Chương trình Giáo dục phổ thông, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

II. CẤU TRÚC SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 10

Sách giáo khoa (SGK) *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10* bộ sách Cánh Diều được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; được thiết kế theo hướng giúp HS khám phá và phát triển bản thân, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết tham gia và thực hiện các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, có quan niệm sống và ứng xử thân thiện với mọi người. Nội dung của sách bao gồm các chủ đề gần gũi với cuộc sống của các em. Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được thiết kế theo hướng giúp các em tiếp cận với các vấn đề và các hoạt động thực tế. Thông qua đó, HS khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng để hình thành các phẩm chất và năng lực cần thiết, đúng theo tư tưởng chung của bộ sách Cánh Diều “Mang cuộc sống vào bài học, đưa bài học vào cuộc sống”.

Cuốn sách bao gồm 9 chủ đề. Các chủ đề được thiết kế giúp cho việc lựa chọn và thực hiện các hoạt động dễ dàng tương thích với thời gian của năm học. Các chủ đề bao gồm:

- Chủ đề 1: Xây dựng nhà trường
- Chủ đề 2: Khám phá và phát triển bản thân
- Chủ đề 3: Tư duy phản biện và tư duy tích cực
- Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình
- Chủ đề 5: Tham gia xây dựng cộng đồng
- Chủ đề 6: Hành động vì môi trường
- Chủ đề 7: Thông tin nghề nghiệp
- Chủ đề 8: Chọn nghề, chọn trường
- Chủ đề 9: Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

Mỗi chủ đề được thiết kế bao gồm:

- Mục tiêu;
- Định hướng nội dung hoạt động của chủ đề, gồm: Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Hoạt động sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động sinh hoạt lớp;
- Các hoạt động giáo dục theo chủ đề;
- Đánh giá cuối chủ đề.

Các nội dung của chủ đề đều có thể vận dụng linh hoạt gắn với điều kiện của địa phương. Các chủ đề đều được thiết kế dưới hình thức các hoạt động và có tính mở về nội dung, hình thức, phương pháp. Các gợi ý về nội dung hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp mang tính định hướng, nhà trường, GV chủ động lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tổ chức và sắp xếp thời gian tổ chức ở các tuần một cách linh hoạt. Các hoạt động trong tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề được thiết kế theo từng bước để HS có thể tự tổ chức hoạt động cho nhóm hay cho lớp của mình. Mỗi hoạt động có tính trọn vẹn tương đối, nhằm đạt được mục tiêu nhất định. GV có thể lựa chọn thực hiện hoạt động nào trước, hoạt động nào sau, các hoạt động tiếp nối nhau, nhằm thuận lợi cho quá trình nhận thức, thực hành, vận dụng của HS.

III. CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 10

1. Sách được thiết kế theo hướng tiếp cận hoạt động – hướng tiếp cận đặc thù của trải nghiệm, tối ưu cho việc hình thành phẩm chất, năng lực. Các năng lực và phẩm chất người học cần đạt được hình thành trong các hoạt động và theo các pha: Tìm hiểu – Khám phá, Thực hành – Luyện tập, Vận dụng – Mở rộng. Nói cách khác, năng lực được hình thành qua việc giải quyết các tình huống và thực hiện hoạt động cụ thể. Do vậy, từ yêu cầu cần đạt, tác giả đã thiết kế các hoạt động tương ứng để thông qua hoạt động mà hình thành nên năng lực và phẩm chất. Với cách tiếp cận này, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp không quy định, không giới hạn kiến thức và đơn vị kiến thức cụ thể, cũng không quy định và giới hạn kĩ năng cụ thể của một lĩnh vực mà chỉ đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ để HS có thể huy động bất kì kiến thức, kĩ năng đã có hoặc tìm kiếm các kiến thức và kĩ năng mới để hoàn thành hoạt động.

Ví dụ: Với yêu cầu cần đạt trong chương trình “Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân”, tác giả thiết kế một số hoạt động: thảo luận các tình huống giả định để nhận diện khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực của bản thân em, chia sẻ một tình huống khiến em suy nghĩ tiêu cực và cách em đã thực hiện để điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân, vận dụng tư duy phản biện và tư duy tích cực để bình luận về nội dung một cuốn sách hay một bộ phim,... Từ các hoạt động đó, HS có cơ sở để tiếp tục rèn luyện khả năng

điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân. Ở đây, kiến thức, kĩ năng cụ thể HS đã có, thái độ của HS được thể hiện bằng hành động đã tích hợp thành một chỉnh thể không tách rời: vừa là phẩm chất, vừa là năng lực. Bằng cách tiếp cận hoạt động như vậy, tính cá nhân hoá trong giáo dục và dạy học được khai thác tối đa.

2. Các chủ đề, hoạt động trong SGK được thiết kế dựa trên các yêu cầu cần đạt cụ thể trong chương trình cho từng khối lớp. Tất cả các yêu cầu cần đạt của chương trình được thể hiện trong mỗi chủ đề và triển khai đến từng hoạt động cụ thể. Mỗi yêu cầu cần đạt được thể hiện tương đối trọn vẹn ở 1 hoặc 2 hoạt động, có thể tổ chức trong một giờ học hoặc tiếp nối các giờ học. Các yêu cầu cần đạt được trình bày ngay dưới mỗi chủ đề để giáo viên (GV) và HS định hướng được hoạt động.

Ví dụ: Với chủ đề *Trách nhiệm với gia đình*, các yêu cầu cần đạt được xác định:

- Thực hiện được trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân.
- Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.
- Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình.
- Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.
- Đề xuất được các biện pháp góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.

Các yêu cầu cần đạt này được nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở các mạch nội dung và được tác giả lựa chọn, sắp xếp để phù hợp với từng chủ đề.

3. Các chủ đề được xác định khoa học, logic, vừa có sức khái quát cho các mạch nội dung, vừa sát với thực tiễn và với HS.

Ví dụ: Chủ đề *Khám phá và phát triển bản thân* tương ứng với mạch nội dung hoạt động hướng vào bản thân, gắn với độ tuổi của HS trung học phổ thông. Chủ đề *Chọn nghề, chọn trường* tương ứng với mạch nội dung hoạt động hướng nghiệp, giúp HS phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu cần đạt của nhà tuyển dụng, đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. Chủ đề *Hành động vì môi trường* thì lại gồm những yêu cầu trong mạch nội dung hướng đến tự nhiên (tìm hiểu, phân tích thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và tác động của con người tới môi trường tự nhiên).

4. Các hoạt động tạo điều kiện cho HS thực hành, vận dụng kiến thức vào đời sống thực tiễn ở tất cả các khía cạnh: nội dung chủ đề, hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động, sản phẩm của các hoạt động.

Ví dụ: Các em được yêu cầu xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Với những hoạt động và yêu cầu này, HS được thoải mái sáng tạo, vận dụng hiểu biết, kiến thức của mình và huy động những thông tin tìm kiếm được ở các nguồn sách, báo, Internet,... để tạo ra những bản kế hoạch tuyên truyền khác nhau, bằng nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú.

5. Các chủ đề, hoạt động trong SGK tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; các hình thức trải nghiệm được giới thiệu và sử dụng tối đa, từ tự quan sát, đánh giá bản thân (các điểm mạnh, điểm yếu) đến trình bày quan điểm về một vấn đề cụ thể; từ đóng vai thể hiện sự chủ động trong học tập và giao tiếp ở các tình huống khác nhau đến thảo luận đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên;... Để HS có thể thực hiện được các hình thức đó, sách có các gợi ý ngắn gọn về cách thức tiến hành hoặc nội dung cần trao đổi, thảo luận. Trong mỗi hoạt động, HS chính là chủ thể thực hiện: từ chuẩn bị, thực hiện đến đánh giá hoạt động. Tinh thần trải nghiệm được thể hiện ở mỗi bước tổ chức hoạt động và ở sản phẩm của hoạt động. GV có thể vận dụng linh hoạt và sáng tạo các phương pháp và kỹ thuật sư phạm. Cách thức tổ chức linh hoạt, tạo điều kiện cho HS thực sự làm chủ các hoạt động, từ đó thực sự có các trải nghiệm để học hỏi.

6. Các phương pháp và kỹ thuật đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS được chú ý vận dụng trong SGK. Các hướng dẫn đánh giá giúp HS tự đánh giá, đánh giá được hoạt động của các bạn trong nhóm, trong lớp, biết đánh giá theo các tiêu chí.

Ví dụ: Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề theo ba mức độ tham gia hoạt động của bản thân, của nhóm với các mức độ và tiêu chí rõ ràng.

Các hình thức đánh giá cũng đa dạng, linh hoạt và hấp dẫn: bảng kiểm, thang đánh giá,... đúng theo tinh thần của đổi mới kiểm tra đánh giá: Đánh giá không tập trung vào việc đánh giá kết quả đơn thuần hay đánh giá để xếp hạng mà đánh giá vì việc học và đánh giá như hoạt động học.

7. Các hoạt động và các nội dung đều được thiết kế theo hướng mở, để GV và HS có thể chủ động, sáng tạo tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương. GV hoàn toàn có thể lựa chọn các nội dung, mở rộng nội dung cho phù hợp. Các hoạt động có thể thực hiện theo cá nhân hoặc theo nhóm, trong không gian lớp học hoặc ngoài lớp học. Các yêu cầu về phương tiện dạy học ở mức tối thiểu. Hầu như mọi hoạt động đều có thể tổ chức trong không gian và điều kiện lớp học bình thường, phù hợp với các điều kiện hiện có của nhà trường ở các vùng, miền khác nhau, không đòi hỏi các điều kiện đặc biệt khi thực hiện.

8. Mọi GV đều có thể thực hiện khi được tập huấn, hướng dẫn. HS có tiềm năng không giới hạn trong việc liên kết các kiến thức của các môn học và các kiến thức thực tiễn khi tiến hành hoạt động trong các chủ đề. Bên cạnh SGK, sách giáo viên (SGV) cung cấp mục tiêu cụ thể với từng hoạt động, cách tiến hành hoạt động một cách chi tiết, phân bố các hoạt động rõ ràng để GV có thể lựa chọn thực hiện và dễ dàng tổ chức các hoạt động. Ngoài ra, còn có sách *Thực hành Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10* hỗ trợ HS thực hiện các hoạt động trong SGK cũng như mở rộng thêm các hoạt động khác để HS có cơ hội được trải nghiệm thường xuyên, liên tục và vận dụng vào thực tiễn nhiều hơn.

9. Sách được thiết kế mới mẻ, nổi bật, mang đặc trưng của hoạt động trải nghiệm, kết hợp hài hoà giữa kênh hình và kênh chữ, màu sắc sinh động, câu lệnh, hướng dẫn ngắn gọn, rõ ràng, giúp HS hứng thú, dễ dàng thực hiện các hoạt động.

IV. CÁC LƯU Ý CHUNG KHI TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

GV và HS có thể linh hoạt trong việc tổ chức hoạt động. Các hoạt động trong sách được thiết kế với tính chất mở, do vậy GV có thể linh hoạt để tổ chức cho phù hợp với điều kiện lớp học, điều kiện phương tiện dạy học; các nội dung giáo dục liên quan đến địa phương, vùng, miền có thể kết hợp trong các hoạt động ở nhiều chủ đề.

GV cần tạo không khí vui vẻ, khuyến khích sự tương tác của HS: gợi ý cho HS đến gần các bạn khi trình bày, tương tác với các nhóm; gợi ý HS nói thay vì đọc nội dung.

Với các hoạt động nên có được các sản phẩm cụ thể phù hợp với điều kiện của lớp. Sản phẩm là kết quả rõ ràng nhất của năng lực, là sự tích hợp của kiến thức, kĩ năng và giá trị. Sản phẩm có thể là ý tưởng được HS trao đổi, bài trình bày, kế hoạch hoạt động, dự án.

Mỗi GV có thể có thế mạnh riêng trong môn học của mình, nhưng khi tổ chức hoạt động không có giới hạn về việc liên hệ, kết nối kiến thức. GV cần liên kết, khai thác kiến thức của các môn học khác nhau và từ thực tế cuộc sống.

GV cần chú ý đặt câu hỏi, phỏng vấn HS và tạo điều kiện cho HS thể hiện được cảm nhận, suy nghĩ của mình.

Khi tiến hành các hoạt động, GV cần sáng tạo, chú ý tới các tình huống giáo dục. Các tình huống làm việc của HS theo nhóm, lớp rất dễ bộc lộ các tính cách, thói quen, kĩ năng, cách ứng xử của HS. Do vậy, nên khai thác các tình huống đó để tác động điều chỉnh, củng cố các hành vi tốt của HS.

Phát huy khả năng tự chủ, tự tổ chức hoạt động cho HS. Ví dụ như giao nhiệm vụ cho HS tự tổ chức, dẫn chương trình cuộc thi, điều hành các hoạt động,...

GV nên tăng cường cho HS đánh giá và tự đánh giá. GV có thể sử dụng các hình thức, phương pháp và công cụ đánh giá đa dạng theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS.

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

1. Lựa chọn chủ đề

Cuốn sách bao gồm 9 chủ đề. Mỗi chủ đề tương ứng với một tháng trong năm học. Theo đó, mỗi chủ đề được thực hiện tương ứng với thời gian của năm học như sau:

- Chủ đề 1: Xây dựng nhà trường
- Chủ đề 2: Khám phá và phát triển bản thân
- Chủ đề 3: Tư duy phân biện và tư duy tích cực
- Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình
- Chủ đề 5: Tham gia xây dựng cộng đồng
- Chủ đề 6: Hành động vì môi trường
- Chủ đề 7: Thông tin nghề nghiệp
- Chủ đề 8: Chọn nghề, chọn trường
- Chủ đề 9: Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

Với sự tương ứng như vậy, mỗi chủ đề có những nội dung tương thích với các hoạt động chung thường được tổ chức trong khoảng thời gian đó ở nhà trường.

Khi chuẩn bị thực hiện các chủ đề, GV nên đọc kĩ mục tiêu của chủ đề. Đây là các yêu cầu cần đạt của chương trình được cụ thể hoá với mỗi chủ đề.

2. Lựa chọn hoạt động

Mỗi chủ đề được thực hiện trong một tháng và được triển khai thành nhiều hoạt động cụ thể, trong đó có: hoạt động giáo dục theo chủ đề, hoạt động sinh hoạt dưới cờ, hoạt động sinh hoạt lớp.

Mỗi chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10* được thiết kế thành nhiều hoạt động giáo dục chủ đề theo các pha: Tìm hiểu – Khám phá, Thực hành – Luyện tập, Vận dụng – Mở rộng. Ví dụ: Chủ đề *Xây dựng nhà trường* bao gồm 8 hoạt động; chủ đề *Khám phá và phát triển bản thân* gồm 8 hoạt động; chủ đề *Tham gia xây dựng cộng đồng* gồm 7 hoạt động,... GV có thể chọn các hoạt động phù hợp để thực hiện trong tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề và yêu cầu cần đạt của chương trình chủ yếu được thực hiện qua tiết này. Tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề bao gồm các hoạt động tương đối độc lập nhưng có sự kết nối với nhau. Do vậy, khi chọn hoạt động để thực hiện, GV nên đọc kĩ mục tiêu và nội dung của hoạt động để đảm bảo cho các hoạt động liên quan đến nhau được tổ chức liền mạch nhằm đáp ứng được yêu cầu cần đạt nhất định.

3. Tổ chức hoạt động

Cấu trúc của mỗi chủ đề trong SGK: Các chủ đề trong SGK được trình bày theo cấu trúc chung:

- Mục tiêu chủ đề theo yêu cầu cần đạt trong chương trình (tác giả lựa chọn, sắp xếp yêu cầu cần đạt ở các mạch nội dung khác nhau vào các chủ đề, sao cho các yêu cầu cần đạt này có sự liên hệ với nhau), mục tiêu về phẩm chất, năng lực mà HS cần hình thành. Mục tiêu của chủ đề giúp GV có định hướng để điều chỉnh hoạt động của HS và lớp trong suốt quá trình tổ chức hoạt động.

– Chuẩn bị: Gợi ý cho GV các nội dung, phương tiện cần chuẩn bị hoặc giao cho HS chuẩn bị cho các hoạt động.

– Các hoạt động gồm: Gợi ý nội dung và hình thức sinh hoạt dưới cờ, gợi ý nội dung và hình thức sinh hoạt lớp, hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề.

Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề trình bày chi tiết cách tiến hành của từng hoạt động. Mỗi hoạt động cụ thể đều được thiết kế theo cấu trúc chung gồm: mục tiêu, cách tiến hành và kết luận (gợi ý các nội dung cần kết luận sau mỗi hoạt động).

Phương pháp tổ chức hoạt động: Chú ý sử dụng các phương pháp tổ chức tạo điều kiện cho việc trải nghiệm hiệu quả: thảo luận, chia sẻ, thuyết trình, đóng vai, dự án,... SGK chỉ đưa ra câu lệnh chung cho hoạt động. GV có thể linh hoạt lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức cho phù hợp với điều kiện của nhà trường, của địa phương.

Ví dụ: Với yêu cầu *thảo luận*, GV có thể chia nhóm 2 HS hay nhóm 5 HS, chia theo tổ hoặc theo bàn,...

4. Kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chủ yếu là đánh giá thường xuyên (quá trình), thông qua các biểu hiện cụ thể về hành vi và các kết quả của hoạt động. SGK chỉ cung cấp hướng dẫn cho HS tự đánh giá sau mỗi chủ đề. SGV cung cấp thêm các phương pháp và công cụ đánh giá đa dạng hơn để GV có thể lựa chọn. Bên cạnh việc yêu cầu HS thực hiện đánh giá theo SGK, GV có thể sử dụng thêm các cách đánh giá khác được trình bày trong SGV để có được nhiều thông tin đánh giá hơn, đồng thời giúp HS phát triển năng lực đánh giá. Nên kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của cha mẹ HS, đánh giá của cộng đồng (nếu có, trong các hoạt động có liên quan đến cộng đồng, dự án thiện nguyện,...).

Phần thứ hai

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

Chủ đề 1 XÂY DỰNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

Theo yêu cầu cần đạt:

- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.
- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp.
- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung.
- Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với bạn bè, thầy cô.

Về năng lực:

- Năng lực hợp tác cùng nhau trong các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường, các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Năng lực tự chủ và tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử thân thiện với thầy cô, bạn bè.

Về phẩm chất:

- Yêu nước: Thể hiện lòng tự hào về truyền thống nhà trường, biết phát huy và tuyên truyền về truyền thống nhà trường.
- Nhân ái: Sẵn lòng giúp đỡ, hỗ trợ các bạn trong quá trình tham gia các hoạt động; tôn trọng thầy cô, bạn bè và những người xung quanh.
- Trung thực: Mạnh dạn, thẳng thắn chia sẻ ý kiến của bản thân trong hoạt động nhóm, toạ đàm.
- Trách nhiệm: Có ý thức chủ động, tích cực thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường; vận động các bạn cùng tham gia các hoạt động chung xây dựng nhà trường.

II. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Tập hợp các truyền thông nhà trường và những hoạt động giáo dục truyền thông nhà trường (có minh chứng cụ thể) để giúp HS nhận ra và có những định hướng cho việc tìm hiểu.
- Chuẩn bị ý kiến xây dựng nội quy, quy định của trường, lớp.
- Thu thập các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh qua các năm học.

2. Học sinh

- Thu thập thông tin về truyền thông nhà trường trên website của trường, từ thầy cô, các anh chị lớp trên hoặc tham quan phòng truyền thông của nhà trường.
- Chuẩn bị ý kiến cá nhân để chia sẻ nhận thức về truyền thông nhà trường và ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thông nhà trường.
- Dự kiến kế hoạch giáo dục truyền thông nhà trường.
- Tìm hiểu và sưu tầm các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh qua các năm học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Gợi ý hoạt động sinh hoạt dưới cờ

1.1. Giới thiệu các truyền thông của nhà trường

- Giới thiệu một vài truyền thông của nhà trường như: truyền thông dạy tốt – học tốt; truyền thông văn nghệ, thể dục thể thao; truyền thông hoạt động thiện nguyện; truyền thông hoạt động của Đoàn Thanh niên nhà trường,...
- Tổ chức tọa đàm về truyền thông của nhà trường.
- Tổ chức hội diễn văn nghệ chào mừng năm học mới.
- Giao lưu các thế hệ thầy trò.

1.2. Chia sẻ kế hoạch hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên trong năm học

- Thông báo về chủ đề hoạt động của Đoàn Thanh niên trong năm học.
- Giới thiệu kế hoạch hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên trong năm học.
- Cam kết thực hiện kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên.

1.3. Giao lưu với đoàn viên tiêu biểu

- Nghe đoàn viên tiêu biểu giới thiệu về thành tích tham gia các hoạt động của Đoàn trường, cách thức khắc phục khó khăn trong học tập, những hình thức hoạt động của Đoàn trường đã tham gia, những dự định cho các năm học tiếp theo.

- Chia sẻ với đoàn viên tiêu biểu về những băn khoăn, những vấn đề chưa hiểu rõ về Đoàn Thanh niên dưới hình thức hỏi – đáp.
- Bày tỏ suy nghĩ, quan điểm của bản thân về hoạt động của Đoàn Thanh niên trong giai đoạn mới.
- Trao đổi về vai trò của người đoàn viên thanh niên trong các hoạt động tập thể.

1.4. Trao đổi về kỹ năng giao tiếp, ứng xử

- Gặp gỡ chuyên gia, trao đổi về kỹ năng giao tiếp.
- Toạ đàm theo chủ đề *Ứng xử tự tin, thân thiện*.
- Trao đổi kinh nghiệm giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện.

2. Gợi ý hoạt động sinh hoạt lớp

2.1. Viết về truyền thống nhà trường

- Chia sẻ hiểu biết về truyền thống nhà trường.
- Lựa chọn một truyền thống tâm đắc nhất để viết.
- Giới thiệu bài viết về truyền thống nhà trường.

2.2. Chia sẻ ý nghĩa của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp

- Đóng vai xử lý tình huống trong giao tiếp, ứng xử thể hiện sự tự tin, thân thiện.
- Thi hùng biện về ý nghĩa của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp.
- Viết một đoạn văn ngắn về một kỉ niệm thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp với bạn bè.

2.3. Trao đổi kinh nghiệm tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Chia sẻ kỉ niệm về một lần tham gia hoạt động thiện nguyện do Đoàn Thanh niên tổ chức.
- Nêu những bài học kinh nghiệm tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên.

2.4. Tìm hiểu nội quy, quy định của nhà trường

- Thảo luận về những điều nêu trong nội quy, quy định của nhà trường.
- Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện nội quy, quy định của nhà trường.
- Trao đổi về sự cần thiết phải hiểu rõ nội quy, quy định của nhà trường.

3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động 1. Tìm hiểu về truyền thống và hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu được các truyền thống của nhà trường và các hình thức hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
- Chủ động tìm hiểu truyền thống của nhà trường.
- Có hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

b. Cách tiến hành

Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu và nêu những truyền thống của nhà trường.

- Trao đổi cặp đôi về những truyền thống của nhà trường mà em biết được qua nhiều kênh tìm hiểu khác nhau.
- Nêu truyền thống mà em tâm đắc nhất, giải thích vì sao lại tâm đắc truyền thống đó.
- Chia sẻ về những điều ghi nhớ nhất trong các truyền thống nhà trường.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ về các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

- Liệt kê những hoạt động mà em đã tham gia để góp phần phát huy truyền thống nhà trường, ví dụ: đôi bạn cùng tiến, báo cáo kinh nghiệm học tốt môn Toán, tham gia quyên góp sách vở, đồ dùng học tập ủng hộ HS vùng khó khăn,...
- Chia sẻ về cách mà em đã tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường, ví dụ: tham quan phòng truyền thống, thuyết trình về truyền thống nhà trường, viết bài tuyên truyền về truyền thống nhà trường, làm tập san, vẽ tranh, làm đoạn phim ngắn giới thiệu các tấm gương GV và HS tiêu biểu của trường, thiết kế áp phích về nhà trường, tổ chức hội thi tìm hiểu lịch sử trường,...

Nhiệm vụ 3. Nêu cảm nhận về các hình thức thực hiện hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

- Trình bày suy nghĩ về các hình thức thực hiện hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường theo gợi ý: mức độ hấp dẫn, mức độ khó hay dễ, ý nghĩa với bản thân HS và cha mẹ HS,...
- Rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân khi tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

c. Kết luận

Mỗi nhà trường đều có những truyền thống của riêng mình. HS cần phải hiểu, ghi nhớ và tự hào về những truyền thống nhà trường, đồng thời có trách nhiệm gìn giữ và phát huy những truyền thống đó.

Hoạt động 2. Tìm hiểu về giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Nhận thức được những biểu hiện của giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và bạn bè.
- Nêu được những khó khăn của bản thân trong giao tiếp, ứng xử hằng ngày.
- Phát triển được năng lực giao tiếp và hợp tác trong những tình huống cụ thể của đời sống ở gia đình, nhà trường và ngoài cộng đồng.

b. Cách tiến hành

Nhiệm vụ 1. Xác định những biểu hiện của giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và bạn bè.

- Thảo luận nhóm với nội dung “Những biểu hiện của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp”. Chia nhóm từ 4 đến 6 HS. Phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A0 và bút dạ. Các nhóm thảo luận trong 15 phút.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Thành viên trong lớp trao đổi, bổ sung ý kiến.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ những khó khăn của bản thân trong việc giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và bạn bè.

- Nêu một tình huống gặp khó khăn về ứng xử với bạn bè mà em đã trải qua và cách em khắc phục khó khăn trong tình huống đó (bản thân tự khắc phục hoặc có sự hỗ trợ từ bạn bè hay thầy cô).
- Rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân trong giao tiếp, ứng xử hằng ngày ở trường, lớp, cộng đồng.

Nhiệm vụ 3. Thảo luận về cách thức rèn luyện để tự tin và thân thiện trong giao tiếp.

- GV hoặc đại diện HS nêu vấn đề thảo luận.
- Hình thức: Thảo luận chung cả lớp hoặc chia nhóm từ 4 đến 6 HS.
- Phân tích những cách thức rèn luyện khả thi và phù hợp nhất trong số những cách thức mà các bạn đã đưa ra.
- Khái quát những nguyên tắc, yêu cầu cơ bản về cách rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp.

c. Kết luận

Tự tin và thân thiện khi giao tiếp, ứng xử trong cuộc sống hằng ngày sẽ giúp chúng ta trưởng thành và vượt qua được những khó khăn gặp phải.

Hoạt động 3. Thực hiện nội quy trường, lớp

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu rõ nội quy của trường, lớp.
- Biết cách thực hiện nội quy của trường, lớp một cách chủ động và tự giác.
- Thể hiện sự trung thực trong thực hiện nội quy trường, lớp.

b. Cách tiến hành

Nhiệm vụ 1. Xây dựng nội quy, quy định của lớp.

- Chia nhóm thảo luận để xây dựng nội dung của bản nội quy lớp học: Quan sát bản nội quy của một lớp 10 treo trên bảng (Do GV sưu tầm, hoặc sử dụng ví dụ trong SGK, trang 9), từng nhóm thảo luận về hình thức trình bày và về nội dung của bản nội quy, để từ đó đề xuất bản nội quy cho lớp (về ngôn từ, hình ảnh,

các điều nội quy cụ thể phù hợp với lớp). Lưu ý, các tiêu chí xây dựng nội quy phù hợp, hiệu quả như: tính khả thi, ngôn từ sử dụng tích cực, nội quy được trình bày rõ ràng và ngắn gọn.

- Chia sẻ kết quả thảo luận nhóm.
- Thống nhất những điều thể hiện trong Bản nội quy của lớp.
- Đại diện từng tổ hứa cam kết thực hiện Bản nội quy của lớp vừa được xây dựng.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện nội quy trường, lớp và đề xuất cách rèn luyện để thực hiện tốt nội quy.

- Mỗi cặp đôi thảo luận về những thuận lợi cũng như những khó khăn khi thực hiện nội quy trường, lớp.

Vi dụ:

- + Thuận lợi: đã có những hiểu biết về nội dung của bản nội quy của trường, lớp từ những năm học ở cấp trung học cơ sở; đã có kinh nghiệm rèn luyện theo nội quy đã quy định; bản thân đã có sự trưởng thành nhất định khi lên học cấp trung học phổ thông,...
- + Khó khăn: cấp học mới với nhiều yêu cầu mới cao hơn phù hợp với lứa tuổi HS trung học phổ thông; do đó đòi hỏi mỗi HS phải có ý thức tự giác hơn, chủ động hơn trong việc thực hiện nội quy trường, lớp; đánh giá việc thực hiện nội quy cũng khắt khe hơn,...
- Một vài đại diện HS chia sẻ trước lớp về kết quả đã trao đổi được. Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.
- Nêu biện pháp rèn luyện để thực hiện tốt nội quy. GV nên mời những cặp đôi hoặc cá nhân hay vi phạm nội quy trình bày biện pháp rèn luyện của mình.

Vi dụ: Lập kế hoạch rèn luyện cá nhân theo những quy định mới, làm phiếu rèn luyện theo các điều nêu trong bản nội quy và có sự đánh giá của lớp,...

Nhiệm vụ 3. Thực hiện các biện pháp rèn luyện đã đề xuất và chia sẻ kết quả thực hiện.

- Căn cứ vào các biện pháp đã đề xuất ở trên, mỗi tổ thực hiện giám sát bản kế hoạch rèn luyện của cá nhân để có cơ sở đánh giá việc thực hiện nội quy của trường, lớp đã xây dựng.
- Cuối mỗi tuần, vào tiết sinh hoạt lớp sẽ tổ chức chia sẻ kết quả thực hiện và đánh giá kết quả đạt được của cá nhân, của tổ.

c. Kết luận

Thực hiện tốt nội quy của trường, lớp là nhiệm vụ của mỗi người HS. Muốn vậy, người HS phải hiểu rõ nội quy và chủ động, tự giác thực hiện hằng ngày.

Hoạt động 4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thiết kế một kế hoạch giáo dục một truyền thông nhà trường phù hợp.
- Lập kế hoạch một cách rõ ràng và cụ thể để thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thông nhà trường đã xây dựng.
- Nhận thức được ý nghĩa giáo dục của các hoạt động giáo dục truyền thông nhà trường.

b. Cách tiến hành

Nhiệm vụ 1. Lựa chọn truyền thông nhà trường phù hợp để xây dựng kế hoạch giáo dục.

- Thông nhất trong toàn lớp lựa chọn một truyền thông nhà trường phù hợp với lớp để xây dựng kế hoạch giáo dục.

Ví dụ: chọn truyền thông “Hoạt động thiện nguyện”, truyền thông “Thi đua học tốt”, truyền thông “Tham gia văn nghệ”,...

- Thảo luận xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thông này với các đề mục như: mục tiêu, nội dung giáo dục, hình thức tổ chức, phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng của các cá nhân trong tổ, thời gian, địa điểm, dự kiến kết quả đạt được.

Lưu ý: Khuyến khích HS thể hiện được tính sáng tạo, đặc thù của mỗi nhóm khi xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thông nhà trường.

Nhiệm vụ 2. Thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thông nhà trường và chia sẻ kết quả của hoạt động này.

- Căn cứ vào bản kế hoạch đã xây dựng ở trên, mỗi tổ HS lập kế hoạch thực hiện cụ thể của tổ, trong đó lưu ý phân công nhiệm vụ cho phù hợp với khả năng và tạo điều kiện để cá nhân thể hiện sự sáng tạo của mình.

Lưu ý: Luôn giám sát, động viên các thành viên trong tổ kịp thời khi thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Tiết sinh hoạt lớp sẽ là thời điểm tổ chức chia sẻ kết quả thực hiện và đánh giá kết quả đạt được của cá nhân, của tổ.

Nhiệm vụ 3. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thông nhà trường đã thực hiện.

- Dựa vào những gợi ý trong SGK, trang 11, GV tổ chức cho HS nêu ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thông nhà trường đối với bản thân và đối với nhà trường.

Gợi ý:

+ Đối với bản thân:

- Nâng cao hiểu biết về nhà trường;
- Tăng thêm sự yêu quý, gắn bó với thầy cô, các bạn;
- Tạo động lực phấn đấu học tập, rèn luyện, thể hiện trách nhiệm của bản thân với tập thể;
- ...

+ Đòi với nhà trường:

- Giữ vững những truyền thống tốt đẹp;
- Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường;
- ...

– Bình chọn cá nhân, nhóm, tổ đã xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường hiệu quả, thu hút được nhiều HS tham gia.

c. Kết luận

Mỗi nhà trường đều có những truyền thống tốt đẹp. Vì vậy, cần có kế hoạch giáo dục cho HS những truyền thống đó. Mỗi HS cần phát huy truyền thống nhà trường bằng nhiều biện pháp khác nhau, trong đó có biện pháp lập và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

Hoạt động 5. Thực hiện biện pháp thu hút các bạn tham gia hoạt động chung

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu việc thu hút các bạn tham gia hoạt động chung sẽ có tác dụng giáo dục tinh thần trách nhiệm, sự hợp tác.
- Xây dựng được biện pháp thu hút các bạn tham gia hoạt động chung.
- Tích cực sáng tạo nhiều cách thức để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung.

b. Cách tiến hành

Nhiệm vụ 1. Trao đổi những biện pháp có thể thực hiện để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung.

– Làm việc theo nhóm:

- + Quan sát những gợi ý trong SGK, trang 11, phân tích ý nghĩa, tính khả thi, sự phù hợp của các biện pháp thu hút các bạn tham gia hoạt động chung để quyết định lựa chọn những biện pháp thích hợp nhất.
- + Đề xuất các biện pháp khác khả thi hơn với hoạt động chung của lớp, với nhu cầu và hứng thú của HS.

– Báo cáo kết quả làm việc nhóm: những biện pháp mà nhóm lựa chọn hoặc đề xuất, sắp xếp thứ tự ưu tiên của các biện pháp.

Nhiệm vụ 2. Thực hiện các biện pháp phù hợp để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung trong những tình huống sau:

Tình huống 1

Đoàn trường tổ chức hội diễn văn nghệ. Một số bạn có khả năng nhưng tỏ ý không muốn tham gia.

Tình huống 2

Em và các bạn trong tổ tham gia một dự án học tập. Khi nhóm trưởng phân công nhiệm vụ, một số bạn không hợp tác thực hiện.

- Mỗi tổ HS chia thành 2 nhóm tương ứng với 2 tình huống trong SGK và tiến hành theo các hoạt động sau:
 - + Nghiên cứu kĩ tình huống, phân công đóng vai xử lí tình huống.
 - + Trao đổi và góp ý trong nhóm về cách thể hiện vai được phân công.
- Thực hiện đóng vai xử lí tình huống. Gợi ý 2 cách thực hiện:
 - + Cách thứ nhất: Tổ HS xung phong thể hiện đóng vai theo 2 nhóm, các tổ còn lại quan sát để góp ý hoặc bổ sung ý kiến.
 - + Cách thứ hai: Lần lượt từng tổ thể hiện kết quả làm việc của tổ mình, cả lớp quan sát và chuẩn bị ý kiến góp ý bổ sung.
- Đánh giá, phân tích giá trị xử lí tình huống của mỗi tổ.

c. Kết luận

Tham gia hoạt động chung là trách nhiệm của mỗi người HS. Tuy nhiên, cần biết cách thu hút các bạn cùng tham gia vào các hoạt động chung để mang lại những giá trị tích cực cho bản thân mình cũng như cho tập thể lớp.

Hoạt động 6. Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu được các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh qua từng năm học.
- Biết cách thu hút đoàn viên, thanh niên tham gia vào hoạt động Đoàn.
- Chủ động và tích cực thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn.

b. Cách tiến hành

Nhiệm vụ 1. Trao đổi về các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Làm việc chung:
 - + Tùy vào hiểu biết của mình, mỗi HS có thể nêu tên một vài chủ đề hoạt động của Đoàn qua từng năm học.
 - + Cách nêu tên: Có thể đọc tên của chủ đề hoạt động cho các bạn cùng biết hoặc ghi tên chủ đề hoạt động vào tờ giấy màu và giơ cao để cùng xem.
- Đại diện HS ghi lên bảng tên của các chủ đề hoạt động của Đoàn được nhiều HS nhắc đến.
- Liệt kê các hoạt động của Đoàn trường theo chủ đề của các năm học.

Ví dụ: Chủ đề của năm 2019 là Năm thanh niên tình nguyện, Đoàn trường A đã phát động và tổ chức thực hiện các hoạt động như: “Ngày Chủ nhật xanh” làm sạch biển, hỗ trợ các gia đình khó khăn trong xã (hỗ trợ hoạt động lao động gia đình, chăm sóc người già, trẻ em của các hộ gia đình neo đơn,...), trồng hoa hai bên đường trên tuyến đường thanh niên tự quản,...

- Nhận xét về sự phù hợp của các hoạt động đã đề xuất với chủ đề theo năm của Đoàn Thanh niên.

Nhiệm vụ 2. Đề xuất một số hoạt động Đoàn phù hợp với chủ đề của năm.

- Thảo luận nhóm: Đề xuất một số hoạt động Đoàn phù hợp với chủ đề của năm học ở trường, lớp mình. Tùy từng năm học với chủ đề năm mà Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động, GV cho HS trao đổi và đề xuất các hoạt động gắn với chủ đề năm đó.
- Báo cáo kết quả làm việc nhóm.
- Thống nhất những hoạt động Đoàn phù hợp mà các nhóm đã đề xuất để triển khai thực hiện.

Nhiệm vụ 3. Thảo luận về cách thu hút đoàn viên, thanh niên tham gia hoạt động Đoàn.

- Đọc những gợi ý trong SGK, trang 13, chuẩn bị ý kiến trao đổi theo hướng:
 - + Đồng ý hay không đồng ý với các gợi ý đó và giải thích tại sao.
 - + Bổ sung các biện pháp khác và lí giải tại sao nên có những biện pháp này thì mới tạo hứng thú cho các bạn tham gia hoạt động Đoàn.
- Sắp xếp các biện pháp theo thứ tự từ dễ thực hiện đến khó thực hiện. Lựa chọn những biện pháp phù hợp với lớp, ưu tiên thực hiện để thu hút đoàn viên, thanh niên tham gia hoạt động Đoàn.

Nhiệm vụ 4. Trao đổi những thuận lợi, khó khăn và những biện pháp khắc phục khó khăn khi thực hiện kế hoạch hoạt động Đoàn đã xây dựng cho năm học.

- Kê 4 cột trên bảng:

Tổ	Thuận lợi	Khó khăn	Biện pháp khắc phục
1			
2			
3			
4			

- Đại diện mỗi tổ ghi kết quả thảo luận của tổ mình theo từng cột nội dung.
- Trao đổi kết quả của từng tổ, đưa ra kết luận chung về những thuận lợi, khó khăn và biện pháp khắc phục những khó khăn đó.

Nhiệm vụ 5. Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong năm học và chia sẻ kết quả đạt được.

- Từng tổ HS chia sẻ các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên đã tham gia, liệt kê cụ thể hoạt động để các tổ khác cùng biết.

- Chia sẻ kết quả đã đạt được theo các cách khác nhau: Ghi vào giấy A3 (hoặc A0) và treo lên bảng để cả lớp cùng xem, cho xem video mô tả kết quả cụ thể, làm tập san về các hoạt động đã thực hiện, vẽ tranh mô tả lại kết quả đạt được, thu thập ý kiến phản hồi, nhận xét của thầy cô,...
- Bình chọn những hoạt động có kết quả tốt nhất.

c. Kết luận

Mỗi năm học, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đều có chủ đề hoạt động với nội dung và hình thức hoạt động cụ thể. Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn sẽ tạo cơ hội cho mỗi đoàn viên, thanh niên thể hiện được khả năng và sở trường của mình, giúp phát triển các phẩm chất và năng lực cần thiết.

Hoạt động 7. Rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, ứng xử thân thiện với thầy cô, bạn bè và với mọi người.
- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống hằng ngày ở nhà trường, gia đình và cộng đồng.

b. Cách tiến hành

Nhiệm vụ 1. Đề xuất cách ứng xử tự tin, thân thiện trong các tình huống.

- GV chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm phụ trách một tình huống có trong SGK, trang 13, 14.

Tình huống 1

Trong buổi sinh hoạt lớp đầu năm học, cô giáo tổ chức bầu ban cán sự lớp và hỏi có bạn nào xung phong không. Linh đã làm lớp trưởng nhiều năm liền và thấy mình có kinh nghiệm nhưng không dám tự ứng cử.

Tình huống 2

Nam có năng khiếu và học tốt môn Tiếng Anh. Vì vậy, thầy giáo và các bạn trong lớp đề cử Nam tham gia đội tuyển môn Tiếng Anh của trường. Nam cảm thấy băn khoăn, lo lắng nên ngập ngừng chưa trả lời.

Tình huống 3

Ngày đầu tới nhận lớp, Bảo nhìn quanh và chỉ thấy có mỗi Nga là bạn cũ, còn lại toàn là bạn mới. Bảo muốn làm quen với các bạn nhưng chưa biết bắt đầu thế nào.

- Từng nhóm thảo luận để đưa ra cách ứng xử tự tin, thân thiện trong tình huống của nhóm mình phụ trách.
- Lần lượt từng nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình theo các hướng gợi ý sau: đóng vai xử lý tình huống, thuyết trình kết quả, phân tích từng cách xử lý tình huống mà nhóm đã đề xuất,...
- Bình chọn những cách ứng xử hay nhất, phù hợp nhất với HS cho từng tình huống.

Gợi ý cách ứng xử tự tin, thân thiện trong các tình huống:

- + Tình huống 1: Linh nên xung phong làm lớp trưởng vì đã có kinh nghiệm nhiều năm. Nếu có bạn khác cũng xung phong thì đó là cơ hội để Linh tự khẳng định khả năng của bản thân mình. Linh có thể trình bày ngắn gọn trước lớp về kinh nghiệm, khả năng của mình để cô giáo và các bạn bình chọn. Thái độ cần vui vẻ (dù có được chọn hay không), mắt nhìn thẳng, tư thế đứng, ngồi thẳng, tươi vui. Chú ý không thể hiện sự tự kiêu, coi thường người khác.
- + Tình huống 2: Nam vui vẻ đứng dậy, cảm ơn thầy giáo và các bạn đã tin tưởng, nhận lời tham gia đội tuyển và hứa sẽ cố gắng hết sức mình.
- + Tình huống 3: Bảo nên chủ động tới chào hỏi các bạn khác, giới thiệu về bản thân và hỏi các bạn khác những thông tin cá nhân như tên, địa chỉ nhà, trường, lớp cũ,...

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ những việc đã làm để rèn luyện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.

- HS làm việc theo cặp: Chia sẻ về những việc đã làm để rèn luyện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.
- Mời một vài cặp đôi trình bày kết quả chia sẻ.
- Tổng hợp những việc đã làm, rút ra những kinh nghiệm, nguyên tắc chung để rèn luyện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.
- Phát biểu suy nghĩ cá nhân về những việc đã làm để rèn luyện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.

c. Kết luận

Giao tiếp, ứng xử trong cuộc sống hằng ngày rất cần có sự tự tin và thân thiện. Chỉ có như vậy mới làm cho con người trở nên tốt đẹp hơn, hạnh phúc hơn. Vì vậy, mỗi chúng ta cần phải rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử.

Hoạt động 8. Phát huy giá trị tích cực của các hoạt động xây dựng nhà trường

a. Mục tiêu

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Tổng hợp được các hoạt động xây dựng nhà trường mà bản thân đã tham gia một cách chủ động và tích cực.

Mang cuộc sống vào bài học
Đưa bài học vào cuộc sống



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 10 Cánh Diều

I. MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẮT BUỘC

1	Ngữ văn 10 (Tập một, Tập hai)
2	Toán 10 (Tập một, Tập hai)
3	Giáo dục thể chất 10 - Bóng đá
	Giáo dục thể chất 10 - Bóng rổ
	Giáo dục thể chất 10 - Cầu lông
	Giáo dục thể chất 10 - Đá cầu
4	Giáo dục quốc phòng và an ninh 10
5	Tiếng Anh 10 Explore New Worlds
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

II. MÔN HỌC LỰA CHỌN

1. Nhóm môn khoa học xã hội

1	Lịch sử 10
2	Địa lí 10
3	Giáo dục kinh tế và pháp luật 10

2. Nhóm môn khoa học tự nhiên

1	Vật lí 10
2	Hoá học 10
3	Sinh học 10

3. Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật

1	Công nghệ 10 - Công nghệ trồng trọt
	Công nghệ 10 - Thiết kế và công nghệ
2	Tin học 10
3	Âm nhạc 10

III. CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỰA CHỌN

1	Chuyên đề học tập Ngữ văn 10
2	Chuyên đề học tập Toán 10
3	Chuyên đề học tập Lịch sử 10
4	Chuyên đề học tập Địa lí 10
5	Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 10
6	Chuyên đề học tập Vật lí 10
7	Chuyên đề học tập Hoá học 10
8	Chuyên đề học tập Sinh học 10
9	Chuyên đề học tập Công nghệ 10 - Công nghệ trồng trọt
	Chuyên đề học tập Công nghệ 10 - Thiết kế và công nghệ
10	Chuyên đề học tập Tin học 10 - Khoa học máy tính
	Chuyên đề học tập Tin học 10 - Tin học ứng dụng
11	Chuyên đề học tập Âm nhạc 10

TÌM ĐỌC: CÁC SÁCH BỔ TRỢ VÀ THAM KHẢO LỚP 10 (Cánh Diều) THEO TỪNG MÔN HỌC

SỬ DỤNG
TEM CHỐNG GIẢ

Quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập
website bộ sách Cánh Diều: www.hoc10.com

ISBN: 978-604-337-437-7



9 786043 374377